

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Công ty TNHH MTV thí nghiệm điện miền Bắc Địa chỉ: Số 465 Nguyễn Văn Linh – p. Phúc Lợi – TP. Hà Nội Điện thoại: 024.38759361 Fax: 0243 8759080 Tài khoản: 113000003130 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Bắc Hà Nội Mã số thuế: 0105772525 Đại diện là ông: Tô Tuấn Anh Chức vụ: Phó Giám đốc (Theo Giấy Ủy quyền số 2456/GUQ-NPCETC ngày 20/5/2025 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Bắc).
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Theo mục 1 chương V E-HSMT
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: số 465 Nguyễn Văn Linh – P Phúc Lợi – TP Hà Nội và được xác định trong Bản vẽ số <i>[ghi số]</i> . <i>trong bản vẽ đính kèm</i>
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: ___/___/20__ <i>[ghi ngày]</i>
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là:
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ___/___/20__ <i>[ghi ngày]</i> . Ngày bàn giao mặt bằng thi công
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn giám sát là: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]</i> ; ...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: không
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:

	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thiết kế, các tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có) - Quyết định PD kết quả lựa chọn nhà thầu - Các tài liệu kèm theo khác (nếu có)
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành tất cả Công việc của Gói thầu và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên A giải tỏa và trả lại cho Bên B không chậm hơn 28 ngày kể từ khi gói thầu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và Chủ đầu tư nhận được bản gốc Bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo lãnh bảo hành: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và được Chủ đầu tư chấp nhận để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành, Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư Bảo lãnh bảo hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Bảo lãnh bảo hành mà Nhà thầu gửi Chủ đầu tư phải là Bảo lãnh không hủy ngang, theo yêu cầu của Chủ đầu tư, đồng ý vô điều kiện, không yêu cầu nhà thầu phải xem xét trước, độc lập chi trả cho Chủ đầu tư và do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị bằng 5 (%) Giá trị hợp đồng cuối cùng. - Thời gian bảo hành công trình: 12 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 10.1	Danh sách nhà thầu phụ: .
E-ĐKC 10.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng/.
E-ĐKC 10.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ_
E-ĐKC 14.3	Điều chỉnh thuế: được phép: “trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”].
E-ĐKC 19.1	<p>Yêu cầu về bảo hiểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu. + Nhà thầu phải cử nhân sự (Chỉ huy trưởng hoặc các nhân sự chủ chốt) và tự chịu kinh phí khi tham gia giám định hiện trường. + Sau khi có biên bản giám định hiện trường và có ý kiến của Chủ đầu tư, trong vòng 10 ngày Nhà thầu phải triển khai khắc phục tồn thất
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: 12 tháng, kể từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Theo chương V E-HSMT

E-ĐKC 25.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng trước hết sẽ được các Bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải thiện chí. Nếu sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày một Bên gửi thông báo yêu cầu thương lượng, hòa giải mà các Bên vẫn không giải quyết được tranh chấp thì tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Chủ đầu tư đặt trụ sở tại thời điểm khởi kiện để giải quyết theo quy định pháp luật</p>
E-ĐKC 26.1	<p>Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 05 ngày từ ngày ký Hợp đồng.</p>
E-ĐKC 26.4	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: hàng tuần - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật_50.000.000 VND
E-ĐKC 35	<p>Loại hợp đồng: <i>Trọn gói</i></p>
E-ĐKC 36.1	<p>Giá hợp đồng: Cố định</p>
E-ĐKC 37.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng: Nhà thầu cung cấp một bảo lãnh tạm ứng vô điều kiện, không huỷ ngang do một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với số tiền tương đương số tiền tạm ứng, có hiệu lực trong vòng 06 tháng hoặc đến khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng kể từ ngày Nhà thầu nhận được khoản tiền tạm ứng 20% giá trị hợp đồng tùy điều kiện nào đến trước. Tiền tạm ứng nêu trên sẽ được thu hồi bằng cách khấu trừ vào các khoản mà Chủ đầu tư phải thanh toán khi Nhà thầu hoàn thành các nội dung công việc theo quy định tại Hợp đồng này - Thời gian tạm ứng: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được đề nghị tạm ứng, bảo lãnh tạm ứng. <i>[ghi cụ thể thời gian tạm ứng]</i>.
E-ĐKC 39.1	<p>Phương thức thanh toán:</p> <p>Thanh toán 100% giá trị của hợp đồng trong vòng 60 ngày bằng hình thức chuyển khoản sau khi Nhà thầu hoàn thành toàn bộ công trình, cung cấp đầy đủ các hồ sơ, thanh toán theo quy định trong Hợp đồng và Nhà thầu nộp thư bảo lãnh bảo hành với giá trị 5% cho Chủ đầu tư.</p>

	<p>Thời hạn thanh toán: 100% giá trị Hợp đồng kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị thanh toán. + Hóa đơn GTGT theo quy định của Bộ tài chính. + Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành. + Bảng quyết toán giá trị Hợp đồng. + Biên bản thanh lý Hợp đồng. + Các tài liệu phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 10%
E-ĐKC 40.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: ____ [<i>ghi cụ thể các trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật</i>].
E-ĐKC 40.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 41.1	<p>Mức phạt:</p> <p>1. Chậm tiến độ hoàn thành không có lý do được Chủ đầu tư chấp thuận thì phạt 1% /01 ngày/giá trị phần hợp đồng vi phạm. Tổng số tiền phạt không vượt quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Khi đạt mức tối đa 12% Chủ đầu tư sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng.</p>
E-ĐKC 41.2	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế</p>
E-ĐKC 41.3	Thưởng hợp đồng: không áp dụng
E-ĐKC 45	Thời gian bàn giao công trình: là ngày nghiệm thu hoàn thành công trình
E-ĐKC 46.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: 07 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng
E-ĐKC 46.2	Số tiền giữ lại: _50.000.000 VND

E-ĐKC 47.1(a)

Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 07 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.